

Số: 627/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 11 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Võ Thị Phương Thúy
- Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:749/2024/HNGĐST ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp Chia tài sản sau khi ly hôn”,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số E L, khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị K1. Sinh năm 1960

Địa chỉ: Số E L, khu phố A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1 cùng thống nhất nhà và đất tại Số E đường L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân chưa chia. Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 02034/2004, cấp ngày 02/4/2004, do ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Mai L đứng tên sở hữu. Ngày 13/8/2005, cập nhật sang tên chủ sở hữu cho ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1.

2.2 Ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1 cùng thống nhất giá trị nhà và đất theo chứng thư thẩm định giá số 241404236/HCM do Công ty Cổ phần G thông báo có giá trị 10.563.712.000 đồng (Mười tỷ năm trăm sáu mươi ba triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng).

2.3 Ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1 thống nhất chia mỗi người $\frac{1}{2}$ giá trị nhà đất là 10.563.712.000 đồng x 50% = 5.281.856.000 đồng (Năm tỷ hai trăm tám mươi một triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Bà Phạm Thị K1 vẫn đang ở tại địa chỉ số E đường L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh nên bà Phạm Thị K1 sẽ giao số tiền 5.281.865.000 đồng cho ông Nguyễn Đình K.

Trong trường hợp đến ngày 31 tháng 5 năm 2025, bà Phạm Thị K1 vẫn chưa giao số tiền cho ông Nguyễn Đình K, thì ông Nguyễn Đình K được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi nhà và đất tại Số E đường L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân chưa chia. Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 02034/2004, cấp ngày 02/4/2004, do ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Mai L đứng tên sở hữu. Ngày 13/8/2005, cập nhật sang tên chủ sở hữu cho ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1. Số tiền phát mãi thu được sẽ được chia đôi cho Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1 mỗi người một nửa.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Đình K và bà Phạm Thị K1 được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT (Việt Phương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Viết Bình